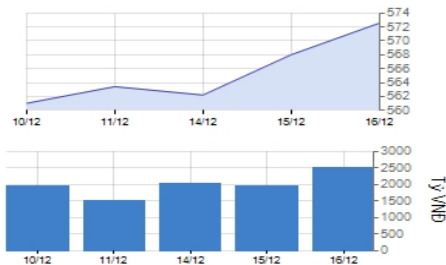


HOSE

11/03/2016

VNINDEX	577.26	1.35	0.23%
KLGD	146,761,681	CP	
GTGD	2,496.63	Tỷ	
GTR NDTNN	-	29.06	Tỷ
CP Tăng giá	119	CP	
CP Giảm giá	102	CP	
CP Đứng giá	83	CP	



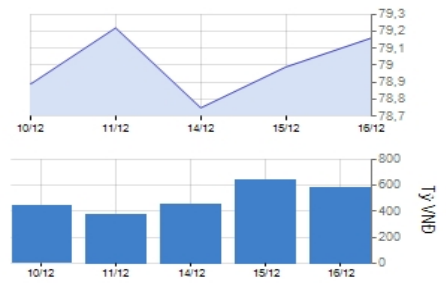
Tâm điểm

- ▶ Thị trường hồi phục, sắc xanh duy trì đến hết phiên
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên cả HOSE và HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX

11/3/2016

HNXINDEX	80.06	0.18	0.22%
KLGD	55,524,743	CP	
GTGD	579.46	Tỷ	
GTR NDTNN	-	0.61	Tỷ
CP Tăng giá	111	CP	
CP Giảm giá	97	CP	
CP Đứng giá	171	CP	



Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,034,423	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	1,179,216	11.3	2.1	15.9%	6.7%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	165,572	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	583.89	0.12	0.02%
HNX30	142.94	0.25	0.18%

Thông kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Trieu
Hai Ba Trung
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 11.03.2016**

NHÂN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số VnIndex tăng 1,35 điểm (0,23%) lên 577,26 điểm; Hnx-Index tăng 0,18 điểm (0,22%) lên 80,06 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 190 triệu đơn vị, tương ứng giá trị 2.883 tỷ đồng.
- Có thông tin nói room, một số mã cổ phiếu đã tăng mạnh trong đó có VNM và TNG. Việc VNM tăng 5.000 đồng đã khiến VN-Index có lúc đã chạm ngưỡng 580 tuy nhiên đây là một ngưỡng kháng cự mạnh nên chỉ số vẫn không thể vượt qua được.
- Các mã lớn như MSN, VIC, GAS... điều chỉnh giảm khiến thị trường chỉ dừng lại ở mức tăng nhẹ.
- Nhóm cổ phiếu dệt may TCM, TNG, EVE....có phiên giao dịch khá tốt với kỳ vọng nói room. Tuy vậy, các cổ phiếu này nhìn chung cũng chịu áp lực điều chỉnh vào cuối phiên và chỉ còn tăng điểm nhẹ.
- Xu hướng tăng nhẹ vẫn có thể tiếp diễn chính vì vậy khi chỉ số VN-Index gặp phiên điều chỉnh giảm, nhà đầu tư nên thận trọng trước khi đưa ra quyết định tăng hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Vùng 560 đóng vai trò là vùng hỗ trợ gần. Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu và điều chỉnh không quá lớn tại vùng 572-574 hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu áp lực bán quá lớn tại vùng này.

CỔ PHIẾU CHÚ Ý

- Một vài cổ phiếu tăng nóng thời gian qua như VCS, SKG, C32, KSB cũng chịu áp lực điều chỉnh và giảm điểm..

► **Tin tức**

Tin tức

Petrolimex sẽ tăng vốn điều lệ lên 13.500 tỷ đồng

Bộ Công Thương cho biết, thực hiện lộ trình tái cơ cấu Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), để tăng vốn điều lệ lên mức 13.500 tỷ đồng và giảm tỷ lệ sở hữu của Nhà nước tại Petrolimex xuống dưới mức 75% vốn điều lệ, Bộ Công Thương đã thẩm định Phương án phát hành tăng vốn cho cổ đông chiến lược nước ngoài của Petrolimex.

Trái phiếu đất hàng trúng thầu toàn bộ

Thị trường trái phiếu Chính phủ (TPCP) và TPCP bảo lãnh trở nên tích cực trong 2 tuần gần đây khi nhu cầu TPCP tại các NHTM tăng mạnh. Tỷ lệ trúng thầu trái phiếu tăng so với các tháng trước và đạt mức 100% ở tất cả 3 kỳ hạn là 3 năm, 5 năm và 15 năm.

Hoa Sen Group chốt quyền nhận cổ tức bằng tiền tỷ lệ 25%

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh (CNVSD) thông báo về ngày đăng ký cuối cùng như sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu công ty cổ phần tập đoàn Hoa Sen

Mã chứng khoán: HSG

Ngày đăng ký cuối cùng: 15/04/2016

Gói 30.000 tỷ đồng sắp ngừng giải ngân: Ngân hàng Nhà nước nói gì?

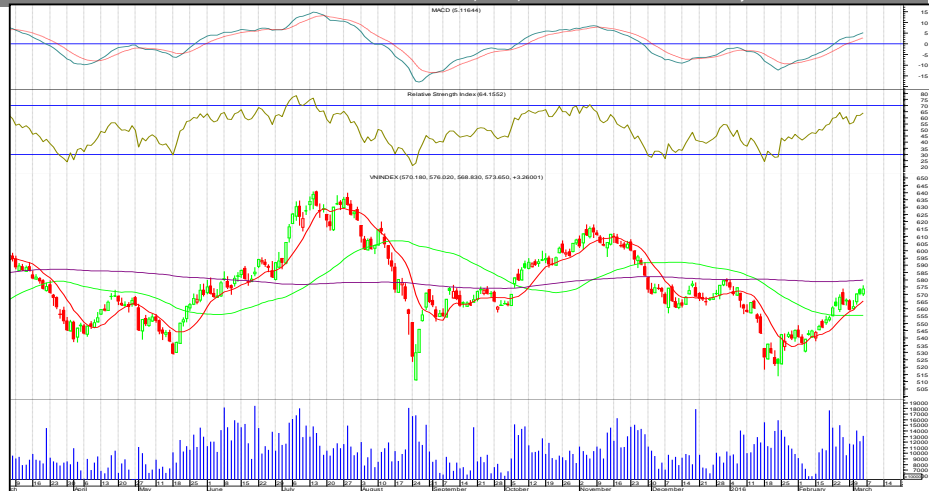
Ông Nguyễn Hoàng Minh, Phó giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh TP.HCM cho biết, đúng như tinh thần Thông tư 11 của Ngân hàng Nhà nước, gói 30.000 tỷ đồng sẽ chấm dứt giải ngân trước ngày 01/6/2016 hoặc khi giải ngân hết số tiền 30.000 tỷ đồng.

Như vậy, những hợp đồng tín dụng của khách hàng đã ký vay được gói 30.000 tỷ đồng từ các ngân hàng thương mại tham gia gói này, khách hàng cũng chỉ được vay phần tiền giải ngân trước 01/6/2016, phần tiền giải ngân từ 01/6/2016 sẽ được tính theo lãi suất thương mại.

HOSE 11/03/2016 VNINDEX 577.26 1.35 0.23% 146,761,681 CP 2,496.63 bil VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ số Stochastics cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn.
- Chỉ báo MACD vượt qua mốc 0 cho thấy tín hiệu tích cực.
- Chỉ báo RSI cho tín hiệu tích cực.
- Các đường chuyển động MA 20 50 100 cho tín hiệu mua, có thể thấy thị trường sẽ tăng trong ngắn hạn.



HOSE Top 5 theo KLGD

HNG	0.3 (3.5%)	12,317,230
HAG	-0.1 (-1.2%)	6,149,470
HQC	0.2 (3.2%)	5,757,670
VHG	0.1 (1.8%)	5,741,070
FLC	0 (0.0%)	5,125,610

HOSE Top 5 theo % tăng

ITD	1.2 (6.9%)	700,830
CDC	0.6 (6.7%)	85,710
GSP	0.9 (6.7%)	197,810
TYA	0.8 (6.6%)	422,210
C47	0.7 (6.5%)	85,280

HOSE Top 5 theo % giảm

SAV	-1 (-8.9%)	8,880
VLF	-0.1 (-7.1%)	2,260
DTT	-0.6 (-7.0%)	10
HRC	-2.6 (-6.9%)	2,520
TNT	-1.9 (-6.8%)	131,210

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VNS	16.3 tỷ	573,730
SSI	12.2 tỷ	534,080
EVE	10.3 tỷ	266,560
HSG	6.6 tỷ	188,240
FIT	3.8 tỷ	461,610

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-13.6 tỷ	- 297,660
HPG	-11.6 tỷ	- 403,310
HHS	-11.6 tỷ	- 1,092,420
BVH	-10.5 tỷ	- 194,730
PVD	-5.8 tỷ	- 217,840

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-1,036,470	- 29.06

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Đóng cửa với sắc xanh nhẹ, VN-Index tăng 1,35 điểm (tương đương tăng 0,23%) đứng tại mức 577,26 điểm. Tổng khối lượng giao dịch 2.496,63 tỷ đồng
- ▶ VN-Index giao dịch trong biên độ hẹp trong gần hết phiên sáng. Chỉ đến gần cuối phiên sáng thì sức mua mới được cải thiện và dòng tiền có sự vận động.
- ▶ VNM là nhân tố giúp chỉ số trong phiên giao dịch hôm nay nhờ thông tin tích cực. Nhà đầu tư liên tục mua vào với số lượng lớn. Chốt phiên VNM tăng thêm 5.000đ
- ▶ Chiều ngược lại, VIC giảm 1.100 đồng, MSN giảm 1.000 đồng... trở thành lực cản, kim hãm đà tăng của VN-Index.
- ▶ HNG dẫn đầu sàn về thanh khoản với lượng giao dịch vượt trội, đạt hơn 12,3 triệu cổ phiếu. HAG ở vị trí thứ hai thanh khoản, đạt hơn 6,14 triệu cổ phiếu.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	41.6	110,864.85	22.9	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	48.1	91,120.55	6.7	2.0	30.7%	22.9%
VIC	1,849.9	45.4	83,986.25	40.9	3.0	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	17.4	64,787.24	13.4	1.4	10.4%	0.9%
BID	3,418.7	17.7	60,511.26	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	73.5	54,883.76	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	53.5	36,405.22	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.9	23,840.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
HPG	732.9	28.8	21,107.16	6.5	1.6	26.4%	14.8%
STB	1,885.2	11.0	20,737.37	9.0	0.8	10.6%	1.0%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	10.4	2,660.92	9.6	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.4	64,787.24	13.4	1.4	19.6	MUA
SSI	470.1	22.8	10,717.31	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	48.5	19,276.29	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	17.7	60,511.26	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	48.1	91,120.55	6.7	2.0	NA	TH.DOI

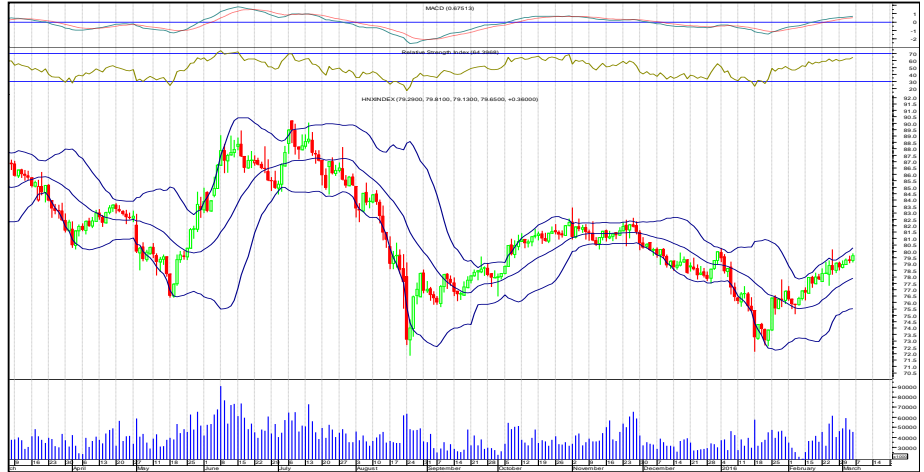
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	VNS	2	0.00%	4,330	0.13	95,600	2.80	665,000	18.95	-	-
2	SSI	229,712,574	0.00%	836,040	19.11	301,960	6.91	-	-	-	-
3	EVE	11,247,659	0.00%	266,560	10.34	-	-	-	-	-	-
4	HSG	14,929,565	0.00%	188,440	6.59	200	0.01	-	-	-	-
5	FIT	56,704,931	0.00%	461,610	3.78	-	-	-	-	-	-
6	VCB	241,883,810	0.00%	174,410	7.26	83,710	3.49	-	-	-	-
7	MBB	45,808,220	0.00%	252,210	3.76	-	-	-	-	-	-
8	HT1	121,880,517	0.00%	211,800	5.63	85,970	2.29	-	-	-	-
9	MSN	133,174,470	0.00%	109,000	8.07	67,310	4.97	-	-	-	-
10	BMP	4	0.00%	17,750	2.41	-	-	-	-	-	-
11	ASM	103,961,869	0.00%	123,970	2.36	-	-	-	-	-	-
12	DXG	12,102,941	0.00%	403,850	6.92	302,000	5.17	-	-	-	-
13	DLG	41,889,205	0.00%	222,720	1.58	1,500	0.01	-	-	-	-
14	NCT	9,194,051	0.00%	34,070	4.39	23,410	3.02	-	-	-	-
15	HQC	166,633,488	0.00%	220,190	1.36	100	0.00	-	-	-	-
16	NLG	7	0.00%	47,000	1.12	-	-	-	-	-	-
17	DPM	87,122,286	0.00%	149,980	4.36	114,570	3.33	-	-	-	-
18	HNG	339,624,878	0.00%	116,000	1.04	19,000	0.17	-	-	-	-
19	BIC	5,219,273	0.00%	41,250	0.86	-	-	-	-	-	-
20	GSP	11,428,710	0.00%	57,770	0.82	-	-	-	-	-	-
21	TDH	3,254,010	0.00%	63,410	0.81	-	-	-	-	-	-
22	HAH	9,247,253	0.00%	16,810	0.82	1,300	0.07	-	-	-	-
23	PGD	38,212,512	0.00%	17,500	0.62	-	-	-	-	-	-
24	KDC	74,951,324	0.00%	27,820	0.69	3,100	0.08	-	-	-	-
25	DHC	4,753,474	0.00%	12,800	0.41	-	-	-	-	-	-

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	VIC	250,208,904	0.00%	37,750	1.74	335,410	15.37	-	-	-	-
2	HPG	81,386,173	0.00%	135,140	3.89	538,450	15.49	-	-	-	-
3	HHS	73,393,691	0.00%	134,820	1.43	#####	13.00	-	-	-	-
4	BVH	165,831,007	0.00%	27,700	1.49	222,430	11.98	-	-	-	-
5	PVD	51,630,421	0.00%	4,600	0.12	222,440	5.93	-	-	-	-
6	CTD	2,414,850	0.00%	8,200	1.43	37,010	6.33	24,620	4.22	24,620	4.22
7	CTG	16,547,828	0.00%	-	-	270,000	4.72	-	-	-	-
8	SKG	251,759	0.00%	1,000	0.12	40,190	4.62	-	-	-	-
9	REE	1,423,069	0.00%	153,100	3.79	325,000	8.09	-	-	-	-
10	GMD	-	0.00%	-	-	97,380	3.97	-	-	-	-
11	BID	963,327,427	0.00%	138,000	2.46	350,430	6.24	-	-	-	-
12	NT2	82,924,656	0.00%	95,030	2.70	211,000	6.00	-	-	-	-
13	GAS	900,272,440	0.00%	91,700	4.41	150,210	7.21	-	-	-	-
14	VNM	5	0.00%	1,940	0.25	19,960	2.69	107,600	14.75	107,600	14.75
15	ITA	293,831,439	0.00%	-	-	465,000	2.37	-	-	-	-
16	EIB	34,132,859	0.00%	68,000	0.70	272,430	2.81	-	-	-	-
17	PVT	92,453,670	0.00%	6,500	0.07	200,390	2.10	-	-	-	-
18	KSB	7,133,704	0.00%	600	0.03	42,300	1.85	-	-	-	-
19	BCI	33,847,943	0.00%	1,000	0.02	71,000	1.71	-	-	-	-
20	DSN	2,383,370	0.00%	3,000	0.30	20,480	1.98	-	-	-	-
21	CII	8,347,191	0.00%	1,000	0.02	71,650	1.70	-	-	-	-
22	KBC	80,098,669	0.00%	201,200	2.56	330,000	4.19	-	-	-	-
23	HTL	352,421	0.00%	-	-	19,890	1.31	-	-	-	-
24	HAG	236,608,505	0.00%	22,000	0.18	169,250	1.43	-	-	-	-
25	BMI	5,166,952	0.00%	36,000	0.93	81,060	2.10	-	-	-	-

HNX 11/03/2016 HNX-Index 80.06 0.18 0.22% 55,524,743 CP 579.46 bil. VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ báo dao động như RSI, Stochastic cho tín hiệu tiêu cực cho thấy thị trường có thể điều chỉnh giảm.
 - Chỉ báo MACD nằm trên mốc 0, và có xu hướng vòng xuống. Đây có thể là dấu hiệu tiêu cực ảnh hưởng tới xu hướng tăng của chỉ số.



HNX Top 5	theo KLGĐ	
SCR	-0.1 (-1.0%)	4,244,020
VIX	0.2 (2.9%)	2,724,540
KLF	0 (0.0%)	2,319,090
ACM	-0.1 (-2.2%)	1,954,700
PVL	0.2 (9.5%)	1,654,820

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Tăng phiên thứ ba liên tiếp, HNX-Index cộng thêm 0,18 điểm (tương đương 0,22%) vượt mốc 80 lên 80,06 điểm. Thanh khoản đạt 579,86 tỷ đồng.
- ▶ Áp lực bán khi giá tăng khiến các mã lớn rung lắc, đồng kéo chỉ số biến động theo. Tuy nhiên, sắc xanh vẫn bảo toàn trọn phiên..
- ▶ Các mã lớn có sự phân hóa: PVS tăng 200 đồng, ACB tăng 100 đồng; KLS, PVX, VCG, VND dừng mốc tham chiếu; BVS, SCR, SHB cùng giảm 100 đồng...
- ▶ Dòng tiền tiếp tục được đưa vào thị trường giúp thanh khoản giữ được mức khá.
- ▶ SCR trở lại dẫn đầu thanh khoản toàn sàn. VIX đạt 2,7 triệu đơn vị. Các vị trí kế tiếp thuộc về: KLF (hơn 2,3 triệu), ACM (2 triệu), PVL (gần 1,7 triệu)...

HNX Top 5	theo % tăng	
ECI	1.4 (10.7%)	-
MKV	1.2 (10.5%)	-
FID	1.3 (10.0%)	960,840
SGC	3.1 (10.0%)	300
TV3	2.7 (9.9%)	100

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	19.4	17,387.71	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	-	70.5	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.1	7,552.78	12.9	2.2	6.7%	4.0%
PVS	446.7	16.8	7,504.57	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	26.9	5,979.50	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	10.4	4,593.79	14.7	1.0	5.7%	1.6%
NTP	62.0	57.6	3,569.65	11.6	2.5	22.8%	13.0%
VCS	42.4	81.0	3,434.36	7.4	2.9	44.2%	14.1%
PLC	80.8	32.8	2,650.16	8.6	2.3	28.7%	9.4%

HNX Top 5	Mua ròng NDTNN	
PVC	1.8 tỷ	6,776
SHB	1.4 tỷ	4,213
IVS	1.0 tỷ	2,292
NDN	0.8 tỷ	867
VND	0.7 tỷ	729

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	16.8	7,504.57	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	10.1	1,296.89	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.7	871.52	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	10.4	4,593.79	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	9.2	297.44	4.3	1.1	19.6	MUA
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	NA	TH.DOI

HNX Top 5	Bán ròng NDTNN	
CEO	- 2.9 tỷ	5,932,600
PVS	- 2.7 tỷ	1,979,700
DXP	- 1.2 tỷ	90,000
SDT	- 0.4 tỷ	93,300
AAA	- 0.2 tỷ	83,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	314,700	0.61

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** **Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích**
dungnv_td@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó phòng Nghiên cứu Phân tích**
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Dương Thanh Hà Anh** anhdth@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
- Bất động sản
- Thép
- Xây dựng

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.